



DANH MỤC PHÉP THỬ ĐƯỢC CÔNG NHẬN

LIST OF ACCREDITED TESTS

(Kèm theo Quyết định số/attachment with decision: /QĐ-VPCNCLQG
ngày tháng 05 năm 2025 của Giám đốc Văn phòng Công nhận chất lượng quốc gia/
of BoA Director)

Tên phòng thí nghiệm: **Bộ phận thí nghiệm**
Phòng Đo lường Chất lượng

Laboratory: **Laboratory Division**
Metrology and Quality Department

Tổ chức đăng ký/
Cơ quan chủ quản: **Trung tâm ứng dụng Khoa học – Công nghệ và Đổi mới sáng tạo tỉnh Quảng Ninh**

Name of applicant
Organization: **Quang Ninh center for the Application of Science - Technology and Innovation**

Số hiệu/ Code: **VILAS 176**

Chuẩn mực công nhận
Accreditation criteria: **ISO/IEC 17025:2017**

Lĩnh vực thử nghiệm: **Hóa**

Field of testing: **Chemical**

Người quản lý: **Đặng Minh Tuấn**

Laboratory manager:

Hiệu lực công nhận
Period of Validation: **Kể từ ngày /05/2025 đến ngày 09/02/2030**

Địa chỉ:
Address: **Số 41A, đường Nguyễn Văn Cừ, phường Hồng Hà, TP. Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh**

Địa điểm:
Location: **Số 41A, đường Nguyễn Văn Cừ, phường Hồng Hà, TP. Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh**

Điện thoại/ Tel: **0203 2203668**

Email: **ttungdungkhcnvadoimoisangtaoqn@gmail.com**

Website:

DANH MỤC PHÉP THỬ ĐƯỢC CÔNG NHẬN*LIST OF ACCREDITED TESTS***VILAS 176****Lĩnh vực thử nghiệm: Hóa****Field of testing: Chemical**

TT	Tên sản phẩm, vật liệu được thử/ Materials or product tested	Tên phép thử cụ thể/ The name of specific tests	Giới hạn định lượng (nếu có)/ Phạm vi đo Limit of quantitation (if any)/range of measurement	Phương pháp thử/ Test method
1.	Không khí xung quanh và không khí vùng làm việc Ambient air and workplace air	Xác định hàm lượng Radon (x) Phương pháp khí phóng xạ <i>Determination of Radon content Radioactive air method</i>	(0,4 ~ 750,000) Bq/m ³	TCVN 9416:2012
2.		Đo suất liều bức xạ gamma (x) Phương pháp gamma <i>Measurement of gamma radiation dose rate Gamma method</i>	(0,01 ~ 150) μSv/h	TCVN 9414:2012
3.	Đất Soil	Đo phổ gamma Phương pháp phổ Gamma phòng thấp <i>Measurement of Gamma spectrum Low background gamma spectrometric method</i>	(0,1 ~ 10000) Bq/kg	TCVN 9420:2012
4.	Nước thải, nước sạch Wastewater, domestic water	Đo phổ gamma Phương pháp phổ Gamma phòng thấp <i>Measurement of Gamma spectrum Low background gamma spectrometric method</i>	(0,1 ~ 10000) Bq/kg	TCVN 9420:2012
5.	Gạo Rice	Đo phổ gamma Phương pháp phổ Gamma phòng thấp <i>Measurement of Gamma spectrum Low background gamma spectrometric method</i>	(0,1 ~ 10000) Bq/kg	TCVN 9420:2012
6.	Môi trường không khí trong nhà Air environment in buildings	Xác định nồng độ khí radon tự nhiên (x) Phương pháp đo ngắn hạn <i>Determination of Natural radon concentration Short-term measurement method</i>	(0,4 ~ 750,000) Bq/m ³	TCVN 7889:2008

Ghi chú/Note:

- (x): Phép thử hiện trường/ *On site test*

- TCVN: tiêu chuẩn Việt Nam

Trường hợp Trung tâm ứng dụng Khoa học – Công nghệ và Đổi mới sáng tạo tỉnh Quảng Ninh cung cấp dịch vụ thử nghiệm chất lượng sản phẩm, hàng hoá thì Trung tâm ứng dụng Khoa học – Công nghệ và Đổi mới sáng tạo tỉnh Quảng Ninh phải đăng ký hoạt động và được cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động theo quy định của pháp luật trước khi cung cấp dịch vụ này/ *It is mandatory for the Quang Ninh center for the Application of Science - Technology and Innovation that provides product quality testing services must register their activities and be granted a certificate of registration according to the law before providing the service.*